

CHÍNH PHỦ
Số: 15/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 97/2006/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2006 quy định việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất theo thủ tục hành chính

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 28 tháng 4 năm 2000;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002, được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 04 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2006/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2006 quy định việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất theo thủ tục hành chính:

1. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 5. Thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức xử phạt trực xuất

- Bộ trưởng Bộ Công an có quyền quyết định áp dụng hình thức xử phạt trực xuất theo thủ tục hành chính.
- Cục trưởng Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an cấp tỉnh) có quyền quyết định áp dụng hình thức xử phạt trực xuất theo thủ tục hành chính theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Công an”.

2. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 6. Trình tự áp dụng hình thức xử phạt trực xuất

- Cơ quan phát hiện vi phạm xét thấy người nước ngoài thực hiện hành vi vi phạm pháp luật đủ điều kiện áp dụng hình thức xử phạt trực xuất, phải gửi ngay hồ sơ vụ vi phạm đến cơ quan Công an cấp tỉnh nơi người nước ngoài đăng ký cư trú hoặc nơi xảy ra hành vi vi phạm để lập hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt trực xuất. Đối với trường hợp vi phạm do cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan quản lý nhà nước khác ở Trung ương, đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an phát hiện thì hồ sơ vi phạm được gửi đến Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh để lập hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt trực xuất.
- Trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ vi phạm, Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt trực xuất. Hồ sơ gồm có:

- a) Tóm tắt lý lịch và hành vi vi phạm pháp luật của người bị đề nghị trục xuất;
- b) Tài liệu, chứng cứ về hành vi vi phạm pháp luật hành chính;
- c) Các hình thức xử lý đã áp dụng (đối với trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm);
- d) Văn bản đề nghị trục xuất (đối với trường hợp không được phân cấp).

3. Đối với trường hợp Bộ trưởng Bộ Công an phân cấp cho Giám đốc Công an cấp tỉnh, thì ngay sau khi hoàn chỉnh hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt trục xuất đối với người nước ngoài vi phạm hành chính, Giám đốc Công an cấp tỉnh phải xem xét, ra quyết định xử phạt trục xuất. Nếu không đủ điều kiện áp dụng hình thức xử phạt trục xuất thì phải thông báo ngay cho cơ quan phát hiện vi phạm biết.

4. Đối với trường hợp Bộ trưởng Bộ Công an phân cấp cho Cục trưởng Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh thì ngay sau khi hoàn chỉnh hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt trục xuất, Giám đốc Công an cấp tỉnh phải chuyển hồ sơ và văn bản đề nghị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất cho Cục trưởng Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh để ra quyết định trục xuất.

Trong thời hạn năm ngày, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị trục xuất của Giám đốc Công an cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh có trách nhiệm xem xét, ra quyết định xử phạt trục xuất đối với người nước ngoài vi phạm hành chính. Nếu không đủ điều kiện áp dụng hình thức xử phạt trục xuất thì thông báo cho cơ quan phát hiện vi phạm và Công an cấp tỉnh nơi lập hồ sơ biết.

5. Đối với trường hợp Bộ trưởng Bộ Công an ra quyết định trục xuất thì ngay sau khi hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất, Giám đốc Công an cấp tỉnh phải chuyển hồ sơ và văn bản đề nghị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất cho Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh để xem xét trước khi trình Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

Trong thời hạn năm ngày, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị trục xuất của Giám đốc Công an cấp tỉnh, Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ đề nghị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất. Nếu đủ điều kiện thì làm báo cáo đề nghị Bộ trưởng Bộ Công an ra quyết định trục xuất; nếu không đủ điều kiện áp dụng hình thức xử phạt trục xuất thì thông báo cho cơ quan phát hiện vi phạm và Công an cấp tỉnh nơi lập hồ sơ biết.

Trong thời hạn ba ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo đề nghị trục xuất của Cục trưởng Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, Bộ trưởng Bộ Công an xem xét, ra quyết định xử phạt trục xuất đối với người nước ngoài vi phạm hành chính.

6. Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh nếu trực tiếp phát hiện người nước ngoài vi phạm hành chính hoặc tiếp nhận hồ sơ vi phạm từ các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan quản lý nhà nước khác ở trung ương, đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an thì tiến hành lập hồ sơ áp dụng hình thức xử phạt trục xuất theo quy định tại khoản 2 Điều này. Nếu đối tượng vi phạm thuộc trường hợp được phân cấp thì Cục trưởng Cục Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh ra quyết định xử phạt trục xuất; nếu không thuộc trường hợp được phân cấp thì báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an hoặc chuyển cho Giám đốc Công an cấp tỉnh để ra quyết định trục xuất”.

3. Điều 7 được sửa đổi như sau:

“Điều 7. Quyết định xử phạt trục xuất

1. Quyết định xử phạt trục xuất phải ghi rõ những nội dung sau: